

## Việc quản lý di sản văn hoá nhúng nhĩ có di sản quan trọng (1999)

Đã được ICOMOS thông qua tại Đại Hội đồng lần thứ 12 ở Mexico, 10 - 1999

### Lời mở đầu

Tính thận trọng

Theo nghĩa rộng của thuật ngữ di sản thiên nhiên và văn hoá thuộc về mọi con người. Mọi người chúng ta có quyền và trách nhiệm phải hiểu, thưởng thức và bảo vệ giá trị toàn cầu của nó.

Di sản là một khái niệm rộng của môi trường thiên nhiên và văn hoá: Bao gồm các quan, các công trình kiến trúc, các di sản thiên nhiên và do con người xây dựng, và cả tính đa dạng sinh học, các sự kiện, các công trình truyền thống và hiện hành, tri thức và kinh nghiệm sống. Di sản ghi nhận và thể hiện quá trình phát triển kiến trúc lâu dài vốn đã tạo nên bản chất của các thức ăn gia đình, khu vực, bản địa và địa phương và là một bộ phận hữu cơ của đời sống hiện đại. Nó là một điểm quy chiếu vững chắc và là một công cụ tác động cho phát triển và trao đổi. Di sản riêng và ký ức tập thể của mỗi địa phương hoặc công đồng là không gì thay thế được và là một nền tảng quan trọng cho phát triển, hôm nay và cả mai sau.

Vào thời đại toàn cầu hoá đang gia tăng như ngày nay, việc bảo vệ, bảo tồn, lý giải và giải thích di sản và tính đa dạng văn hoá của bất kỳ một nơi hoặc khu vực nào là một thách thức quan trọng đối với mọi người và mọi quốc gia. Tuy nhiên, việc quản lý di sản đó, trong một khuôn khổ các chuẩn mực quốc tế thì vẫn chưa có và được áp dụng theo đúng thông lệ là trách nhiệm của một công đồng riêng biệt hoặc một nhóm tôn giáo.

Mục tiêu đầu tiên của việc quản lý di sản là phải thông báo ý nghĩa của di sản đó và sự cần thiết phải bảo vệ cho công đồng chủ nhà và cho các khách tham quan. Việc quản lý tốt nhất nhất, hợp lý, việc tiếp cận di sản và một trí tuệ hoặc cảm xúc và việc phát triển văn hoá của là quyền lợi và là được quy định của một người. Việc quản lý phải bao hàm nghĩa vụ tôn trọng các

giá trị của di sản, các quy định hợp tình hợp lý của cộng đồng cư dân địa phương, những người bị ảnh hưởng đang trông coi hoặc những cư dân địa phương, phải tôn trọng các nhu cầu và những văn hoá đã sản sinh ra di sản đó.

### **Mối tương tác năng động giữa Du lịch và Di sản văn hoá**

Du lịch nội địa và quốc tế hiện nay là một trong những phương tiện hàng đầu trao đổi văn hóa, tạo cơ hội cho mọi công dân địa phương tham gia không chỉ những gì quá khứ còn để lại mà cả cuộc sống và xã hội đương đại khác. Du lịch ngày càng được thừa nhận rằng là một động lực tích cực cho việc bảo vệ di sản thiên nhiên văn hoá. Du lịch có thể đem lại các lợi ích kinh tế của di sản và sự đóng góp vào việc bảo vệ bằng cách gây quỹ, giáo dục cộng đồng và tác động đến chính sách. Đây là một bộ phận chủ yếu của nhiều nền kinh tế quốc gia và khu vực và có thể là một nhân tố quan trọng trong phát triển, khi được quản lý hợp lý.

Bên thân du lịch đã thành một hiện tượng ngày càng phức tạp đóng một vai trò chủ yếu trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, giáo dục, lý sinh, sinh thái và thẩm mỹ. Để thành tựu được mối tương tác có lợi giữa mong đợi và các mục của khách tham quan và cộng đồng địa phương - mà có khi là xung đột nhau - là một thách thức và một công việc.

Di sản thiên nhiên và văn hoá cũng như tính đa dạng của các nền văn hoá đang tồn tại là những hợp lực to lớn, một kiểu du lịch các đoàn hoặc quản lý tài và sự phát triển tự thu hút vào du lịch có thể để do tính toàn vẹn của hình thái thiên nhiên và ý nghĩa của di sản.

Sự viếng thăm thường xuyên của khách du lịch cũng có thể làm cho hệ sinh thái, văn hoá và lối sống cộng đồng địa phương bị suy thoái.

Du lịch phải đem lại lợi ích cho các cộng đồng địa phương và tạo cho họ một phương thức quản lý và một động lực để chăm nom và duy trì di sản và các tập tục văn hoá của họ. Sự tham gia và hợp tác giữa các cộng đồng địa phương hoặc bên địa phương, các nhà bảo tồn, các diễn viên du lịch, chủ sở hữu tài sản, các nhà hoạch định chính sách, các nhà làm kế hoạch phát triển quốc gia và các nhà quản lý di tích là cần thiết để thúc đẩy một ngành kinh doanh du lịch bền vững và nâng cao việc bảo vệ các nguồn lực của di sản cho các thế

hỗ trợ lại.

ICOMOS, Hội đồng Quốc tế Di tích và Di sản, với tư cách là tác giả công ước này, các tổ chức quốc tế khác và ngành kinh doanh du lịch, sẵn sàng ứng đáp thách thức này.

### **Mục tiêu của công ước**

Các mục tiêu của công ước quốc tế về di sản văn hoá bao gồm:

- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích mọi người tham gia vào việc bảo vệ và quản lý để làm cho công đồng dân cư và khách tham quan thực sự hiểu tầm quan trọng ý nghĩa của di sản đó.
- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích ngành kinh doanh du lịch đầy mạnh mẽ và quản lý du lịch theo hướng tôn trọng và phát huy di sản và các văn hoá đang tồn tại của các công đồng dân cư.
- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích đổi mới giao tiếp giữa những người chịu trách nhiệm với di sản và những người kinh doanh du lịch nhằm làm rõ hiểu rõ hơn tầm quan trọng và tính chất mạnh mẽ hướng của các công đồng dân cư, các sự kiện, các văn hoá đang tồn tại, các sự kiện thi đấu phi đội bảo tồn và tiếp tục lại bền vững cho những người đó.
- Khuyến khích mọi người lập kế hoạch và hoạch định chính phát triển những dự án có thể đo lường được và những chiến lược liên quan đến việc giới thiệu, tiếp quản giới các công đồng dân cư và các hoạt động văn hoá trong bối cảnh bảo tồn và bảo vệ những người hình đó.

Thêm nữa,

- Công ước khuyến khích những sáng kiến riêng lẻ do ICOMOS, các tổ chức quốc tế khác và ngành kinh doanh du lịch để xuất nhậm duy trì tính toàn vẹn văn vật quốc gia lý và bảo vệ di sản.
- Công ước khuyến khích mọi ai có những lợi ích thích đáng hoặc khi xung đột nhau, có trách nhiệm và nghĩa vụ cùng kết hợp để hoàn thành các mục tiêu của công ước.
- Công ước khuyến khích các bên có quan tâm cùng nhau hoặc chỉ những nguyên tắc chung để làm đường cho việc thực hiện các Nguyên tắc vào những tình huống riêng biệt của mình hoặc các yêu cầu của những tổ chức và công đồng để bảo vệ.

## **Các nguyên tắc của công ước du lịch văn hoá**

### **Nguyên tắc 1**

Vì du lịch nội địa và quốc tế là một trong những phương tiện tốt nhất để trao đổi văn hóa nên việc bảo vệ các nền văn minh và văn hóa của họ là một nhiệm vụ chung của tất cả các thành viên của công đồng quốc gia và các khách quan tham gia để họ thấy được và hiểu được trách nhiệm di sản và văn hóa của công đồng đó.

1.1. Di sản thiên nhiên và văn hoá là một nguồn lực vật chất và tinh thần cung cấp một cách tiếp cận thu hút sự phát triển lành mạnh. Nó có một vai trò quan trọng trong đời sống hiện đại và phải làm cho công chúng tiếp cận được với một hình thức, trí tuệ hoặc cảm xúc. Các chương trình nhằm bảo vệ và bảo tồn các thuộc tính hình thức, các hình thái không nhằm bắt đầu, các tính hiện thực văn hoá để bảo vệ và bảo vệ những lợi ích của nền văn minh làm cho công đồng quốc gia và khách tham quan đường hiểu được và đánh giá được ý nghĩa của di sản, một cách hợp tình hợp lý và trong khả năng có được của di sản.

1.2. Những dòng cá thể trong di sản thiên nhiên và văn hoá có những cấp độ ý nghĩa khác nhau, có dòng thì có giá trị toàn cầu, có tầm quan trọng quốc gia khu vực hoặc địa phương, các phương trình thể hiện phân trình bày ý nghĩa đó một cách thích hợp và dễ tiếp nhận cho công đồng chủ nhà và khách tham quan quan bằng những hình thức thích đáng, hợp đồng sông dòng và tiếp nối lại về giáo dục, truyền thống, công nghệ và cách giới thích riêng về các thông tin lịch sử, môi trường và văn hóa.

1.3. Các công trình thể hiện và giới thiệu phân khuyến khích và tạo điều kiện cho công chúng có những thực trình đa cao phân có sự hỗ trợ cần thiết cho di sản thiên nhiên và văn hoá để tồn tại lâu dài.

1.4. Các công trình thể hiện phân giới thiệu để ý nghĩa của các nơi có di sản, các truyền thống và tập tục văn hoá theo kinh nghiệm xưa và trong những điều kiện hiện tại của công đồng chủ nhà trong khu vực, kể cả của các nhóm văn hoá hoặc ngôn ngữ thiểu số.

## **Nguyên tắc 2**

Mối quan hệ giữa các địa điểm Di sản và Du lịch là có tính đồng và có thể có giá trị xung đột nhau. Phân quản lý mối quan hệ đó một cách bền vững cho hôm nay vì các thế hệ mai sau.

2.1. Các di sản có ý nghĩa để có một giá trị thể thân để với mọi người như thể là một nền tảng quan trọng cho việc đa dạng văn hoá và phát triển xã hội. Việc bảo vệ và bảo tồn lâu dài các văn hoá thiểu số, các nơi có di sản, các sự tiếp tính toàn vẹn hình thể và sinh thái và bản địa môi trường của những loài đó phân là một cầu thành thiết yếu của các chính sách phát triển xã hội, kinh tế, chính trị, lập pháp, văn hoá và phát triển du lịch.

2.2. Mọi tiếp xúc giữa các nguồn lực hoặc giá trị di sản và du lịch là đồng và luôn biến đổi, làm nảy sinh các hệ lụy thách thức, và có khả năng xung đột. Các dự án, hoạt động và phát triển du lịch phải để đồng những kết quả tích cực và phân giới thiểu số như tác động bất lợi lên di sản và lối sống của công đồng chủ nhà, mà vẫn đáp ứng để các yêu cầu và mong muốn của khách tham quan.

2.3. Các chương trình bảo vệ, thiêu hủy và phát triển du lịch phải được căn cứ trên một số hiểu biết toàn diện các mặt được thù, thông tin là phần tiếp xúc hoặc xung đột, của ý nghĩa di sản riêng biệt của nó. Việc tiếp xúc nghiên cứu và tham vấn để nâng cao hiểu biết và đánh giá đúng giá trị ý nghĩa đó là quan trọng.

2.4. Việc duy trì tính xác thực của địa điểm di sản và các sự tiếp xúc là quan trọng. Đó là một yêu cầu thiết yếu của ý nghĩa văn hoá của những loại hình này, như có thể thấy được hiện thực trong việc chuyển đổi thông tin, trong ký ức được tích lũy và trong các truyền thống mà một số người còn lại tiếp xúc. Các chương trình phải ghi nhận và lý giải tính xác thực của địa điểm và các truyền thống văn hoá để nâng cao hiểu biết và đánh giá đúng di sản văn hoá đó.

2.5. Các dự án phát triển du lịch và xây dựng cấu trúc hạ tầng phải lưu ý đến các chương trình di sản văn hóa, xã hội và văn hóa, các cảnh quan thiên nhiên và văn hoá, các truyền thống đa dạng sinh học, và phạm vi bao quát rộng lớn hơn của các địa điểm di sản. Ưu tiên cần được dành cho việc sử dụng vật liệu địa phương và công nhân địa phương để các phong cách kiến trúc địa phương hoặc các truyền thống bản địa.

2.6. Trước khi các địa điểm di sản được xúc tiến hoặc phát triển cho du lịch mạo hiểm, các dự án quản lý phải đánh giá các giá trị thiên nhiên và văn hoá của nguồn lực. Phải phải xác lập thoả đáng những giới hạn thay đổi có thể chấp nhận được, được biết là việc tác động của sự tham gia khách tham quan lên các truyền thống hình thức, tính toàn vẹn, sinh thái và tính đa dạng sinh học của địa điểm, sự lui tới của người địa phương, hạ tầng vận tải và phúc lợi xã hội, kinh tế và văn hoá của cộng đồng địa phương. Nếu một dự án có khả năng thay đổi mà không chấp nhận được thì dự án phát triển phải thay đổi.

2.7. Phải có những chương trình đánh giá tiếp xúc để đánh giá những tác động tiềm ẩn của hoạt động và phát triển du lịch trên riêng một địa điểm hoặc một cộng đồng.

### Nguyên tắc 3

Lên kế hoạch Bảo vệ và Du lịch cho các địa điểm Di sản phải đem lại lợi ích cho du khách sử dụng những được là bổ công, là thoải mái, là thích thú.

3.1. C  c c  ng tr  nh b  o v   du    ch ph  i gi  i thi  u c  c ch  t    ng cao    làm cho kh  ch   n c   m  t s   hi  u bi  t   c quan v   c  c   c tr  ng c   y   ng hi  a c  a di s  n v   s   c  n thi  t ph  i b  o v   ch  ng khi  n cho ng   i kh  ch c   th   th  ch th     n m  t c  ch tho     ng.

3.2. C  c kh  ch   n tìm hi  u di s  n c   th     i theo c  ch ri  ng c  a h  , tu   h   ch  n. Nh  ng    ng giao th  ng ri  ng c   th   l   c  n thi  t    gi  m thi  u nh  ng t  c   ng l  n t  n ti  n v  n v   k  t c  u h  nh th   c  a   a   i  m, l  n c  c   c tr  ng thi  n nhi  n v   v  n ho   c  a   a   i  m.

3.3. T  n tr  ng t  n thi  ng li  ng c  a nh  ng n  i ch  n th  n linh, c  c t  p t  c v   truy  n th  ng l   m  t   i  u   u y    quan tr  ng   n v  i nh  ng ng   i qu  n l  y di t  ch, c  c kh  ch tham quan, c  c nh   ho  ch   nh ch  nh s  ch, c  c nh     p k   ho  ch v   nh  ng ng   i   i  u h  nh du    ch. C  c kh  ch   n s       c khuy  n kh  ch   ng x   nh   l   nh  ng kh  ch m  i, t  n tr  ng gi   tr   v     i s  ng c  a c  ng   ng ch   nh  , lo  i b   tr  m c  p ho  c bu  n b  n phi ph  p di s  n v  n ho   v   x   l  y   ng   n    s   c  n     c ch  o   n   i   n sau, n  u h   tr     i.

3.4.   p k   ho  ch cho c  c ho  t   ng du    ch c  n ph  i cung c  p     c nh  ng ti  n nghi tho     ng cho kh  ch     c tho  i m  i, an to  n, kho   kho  n    làm t  ng th  m th  ch th   cho kh  ch song kh  ng     c g  y t  c   ng c   h  i cho nh  ng n  i c   y   ng hi  a ho  c nh  ng   c tr  ng sinh th  i.

## **Nguy  n t  c 4**

C  c c  ng   ng ch   nh   v   d  n ch  ng b  n   a ph  i     c tham gia v  o vi  c   p k   ho  ch b  o v   v   du    ch.

4.1. Ph  i t  n tr  ng quy  n v     i   ch c  a c  ng   ng ch   nh  ,    c  p    khu v  c v     a ph  ng, c  a ch   s   h  u t  i s  n v   c  a nh  ng ng   i b  n   a n  u c   quy  n th  c thi quy  n v   tr  ch nhi  m c   t  n truy  n th  ng tr  n kho  nh   t ri  ng c  a m  nh v   tr  n c  c di ch   c   y   ng hi  a tr  n kho  nh   t   c. H   ph  i     c tham gia v  o vi  c x  c   p m  c   ch, chi  n     c, ch  nh s  ch v   th   t  c nh  m x  c   nh, b  o v  , qu  n l  y, gi  i thi  u v   th   hi  n c   ngu  n   c di s  n c  a h  , c  c t  p t  c v  n ho   v   c  c bi  u th   v  n ho       ng th  i, trong ph  m vi du    ch.

4.2. Nếu di sản văn hóa được đưa ra để bảo vệ khu vực nào đó có một tầm cỡ toàn cầu, thì các yêu cầu và nguyên tắc của một số công trình nghệ thuật hoặc nghệ thuật dân bản địa như nghệ thuật điêu khắc hoặc nghệ thuật vẽ tranh, tâm linh hoặc trí tuệ vào nghệ thuật văn hoá, triết học tín ngưỡng, nghệ thuật, di sản văn hóa di sản nào đó cần phải được tôn trọng.

## **Nguyên tắc 5**

Hoạt động du lịch và bảo vệ phải có lợi cho công trình di sản.

5.1. Người làm chính sách phải đưa ra các biện pháp nhằm phân phối công bằng lợi ích của du lịch cho tất cả các khu vực liên quan để nâng cao trình độ phát triển kinh tế xã hội ở nơi đó và để đóng góp vào việc xóa đói giảm nghèo.

5.2. Việc quản lý bảo vệ và các hoạt động du lịch phải cung cấp được lợi ích về kinh tế xã hội và văn hoá cho nam và nữ của công trình di sản hoặc đưa ra phương pháp tốt nhất các công trình, thông qua giáo dục, đào tạo và tạo ra các công việc làm thêm xuyên.

5.3. Một số đáng kể của thu nhập có được từ các chương trình du lịch các địa điểm di sản phải được đem trả cho việc bảo vệ bảo tồn và giới thiệu các địa điểm đó, bao gồm môi trường thiên nhiên và văn hoá nơi đó. Nếu có thể, khách tham quan sẽ góp ý kiến về việc trả công thu nhập này.

5.4. Các chương trình du lịch phải khuyến khích giáo dục và việc làm cho các học sinh viên và công nhân của các phiên dịch công trình di sản nhà để nâng cao khả năng của người dân địa phương trong sự tiến bộ và giới thiệu thích các giá trị văn hoá của họ.

5.5. Các chương trình tiến bộ và giáo dục về di sản cho dân chúng của công trình di sản nhà cần khuyến khích sự tham gia của những người tiến bộ địa phương. Những chương trình đó phải nâng cao được triết lý và lòng tôn trọng của dân chúng địa phương để vì di sản của họ, khuyến khích họ trở thành quan tâm đến việc chăm nom và bảo vệ di sản đó.



5.6. Việc quản lý số báo và các chương trình du lịch cần phải bao gồm cả những công cụ giáo dục và đào tạo cho những người làm chính sách, những người lập kế hoạch, những nhà nghiên cứu, những người thiết kế, những kiến trúc sư, những người thi công, những người báo và các đội viên hành viên du lịch các người tham gia cần được khuyến khích tìm hiểu và giúp đỡ quy tắc phối hợp với những biện pháp để lập nhau, những công cụ thu nhập và những vấn đề khó khăn của chúng tôi.

## Nguyên tắc 6

Các chương trình xúc tiến du lịch phải báo và phát huy các đặc trưng của di sản thiên nhiên và văn hóa.

6.1. Các chương trình xúc tiến du lịch phải đưa ra được những tính điểm thực và chịu trách nhiệm thông báo cho các du khách có khả năng đến thăm và những đặc trưng di sản riêng của địa điểm hoặc các điểm của chúng tôi để khuyến khích du khách có một cách thoải mái.

6.2. Các địa điểm và sự tiếp xúc có ý nghĩa cần phải được quảng bá và quản lý tốt để báo và tính xác thực của chúng và nâng cao hứng thú tìm hiểu của khách bằng cách giảm thiểu những cuộc viếng thăm lúc đông đúc lúc thưa thớt và tránh những cuộc viếng thăm quá đông vào cùng một lúc.

6.3. Các chương trình xúc tiến du lịch cần phải có kế hoạch phân bổ rõ ràng để tránh sự ép lên những địa điểm có tính phổ biến hơn bằng cách khuyến khích du khách đến thăm rõ ràng hơn các đặc trưng khác nhau của di sản thiên nhiên và văn hóa trung vùng hoặc trong địa bàn.

6.4. Việc xúc tiến, phân bổ và bán các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm khác cần phải được tái phân phối và một xã hội và kế toán cho chúng để nhà sản xuất địa phương báo tính toàn vẹn văn hóa của họ không được xuống cấp.